

THỊ TRƯỜNG RAU QUẢ

- ▶ Quy mô thị trường trái sầu riêng toàn cầu sẽ đạt 28,6 tỷ USD vào năm 2025, với tốc độ tăng trưởng bình quân là 7,2% trong giai đoạn 2019 – 2025.
- ▶ Thị trường xuất khẩu nho của Ấn Độ sẽ thu hẹp vào năm 2021.
- ▶ Thị phần trái bưởi (mã HS 080540) của Việt Nam trong tổng nhập khẩu của EU 27 giảm.
- ▶ Năm 2020, xuất khẩu hàng rau quả ước đạt 3,26 tỷ USD, giảm 13% so với năm 2019.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Thế giới: Theo nguồn freshplaza.com, quy mô thị trường trái cây sầu riêng toàn cầu sẽ đạt 28,6 tỷ USD vào năm 2025 và đạt tốc độ tăng trưởng bình quân là 7,2% trong giai đoạn năm 2019 - 2025. Sự tăng trưởng của thị trường trái cây sầu riêng được thúc đẩy bởi nhu cầu ngày càng tăng về ẩm thực, cùng với sự mở rộng của ngành du lịch. Ngoài ra, nhận thức về lợi ích sức khỏe của người tiêu dùng đối với trái sầu riêng được nâng cao cũng sẽ thúc đẩy nhu cầu sản phẩm. Loại quả này giúp kiểm soát lượng đường và giảm nguy cơ ung thư do có đặc tính chống oxy hóa, chống trầm cảm và chống lão hóa.

Trong số các sản phẩm làm từ trái sầu riêng, thì sản phẩm bột và sầu riêng dạng nhuyễn cấp đông chiếm thị phần lớn, trong năm 2018 các sản phẩm này chiếm 70% trong số các sản phẩm được làm từ trái sầu riêng. Thái Lan và Ma-lai-xi-a là những thị trường sản xuất sầu riêng và xuất khẩu sầu riêng dạng nhuyễn đông lạnh trên toàn thế giới. Do

sản phẩm này dễ vận chuyển hơn là cung cấp trái sầu riêng tươi, bảo quản được lâu hơn, vì vậy các sản phẩm này dự kiến sẽ tăng trưởng nhanh trong giai đoạn dự báo.

Ấn Độ: Theo nguồn freshplaza.com, thị trường xuất khẩu nho của Ấn Độ sẽ thu hẹp vào năm 2021. Các nhà xuất khẩu nho của Ấn Độ dự đoán các lô hàng xuất khẩu sang châu Âu trong năm tài chính 2020 – 2021 sẽ giảm do ảnh hưởng bởi đại dịch vẫn đang diễn biến khó lường tại thị trường châu Âu, khiến nhiều nước châu Âu phải thực hiện lệnh giãn cách, vì vậy nhu cầu bị hạn chế. Trong khi đó giá nho trong nước tăng, khiến các nhà xuất khẩu nước này chuyển hướng quan tâm tới thị trường nội địa.

Theo số liệu từ Cơ quan Phát triển Xuất khẩu Nông sản và Thực phẩm Chế biến (APEDA) của Ấn Độ, xuất khẩu nho của Ấn Độ sang châu Âu đã giảm 32% trong năm tài chính 2016 -2017, giảm tiếp 12% trong năm tài chính 2019 – 2020.



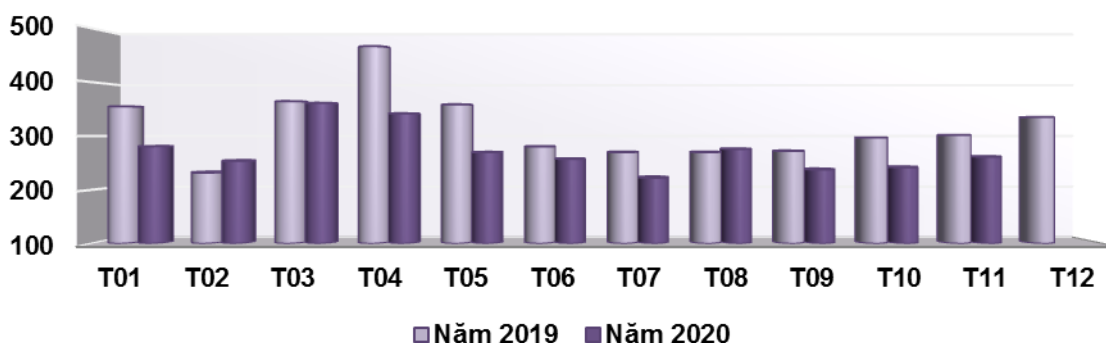
TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU HÀNG RAU QUẢ CỦA VIỆT NAM

Theo ước tính, xuất khẩu hàng rau quả tháng 12/2020 đạt 260 triệu USD, tăng 1,3% so với tháng 11/2020, nhưng giảm 20,7% so với tháng 12/2019. Năm 2020, xuất khẩu hàng rau quả ước đạt 3,26 tỷ USD, giảm 13% so với năm 2019. Năm 2020, ngành hàng rau quả của Việt Nam đối mặt với nhiều khó khăn, do đại dịch Covid-19 tác động trực tiếp tới đời sống, kinh tế, xã hội, làm đứt gãy các chuỗi cung ứng toàn cầu và gây ảnh hưởng trực tiếp tới sản xuất và hoạt động xuất, nhập khẩu, tiêu thụ tại nhiều thị trường.

Triển vọng xuất khẩu hàng rau quả năm 2021 được kỳ vọng sẽ khả quan hơn nhờ các Hiệp định Thương mại tự do đã có hiệu lực. Việc khai trương Cổng thông tin về FTA sẽ giúp doanh nghiệp tiếp cận và nắm bắt nhanh nhất, hiệu quả nhất những lợi ích từ các FTA Việt Nam đang tham gia. Để đẩy mạnh xuất khẩu hàng rau quả trong năm 2021, doanh nghiệp xuất khẩu nên tăng cường đầu tư vào sản phẩm chế biến, bảo quản hàng rau quả đáp ứng các yêu cầu về xuất khẩu trong bối cảnh dịch bệnh vẫn chưa được kiểm soát, thiên tai dự báo vẫn diễn biến phức tạp trong năm 2021.

Tình hình xuất khẩu hàng rau quả của Việt Nam năm 2019 - 2020

(ĐVT: triệu USD)



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Tình hình xuất khẩu hàng rau quả tháng 11 và 11 tháng năm 2020

Tháng 11/2020 là tháng thứ 2 liên tiếp xuất khẩu hàng rau quả tăng, tuy nhiên so với tháng 11/2019 xuất khẩu hàng rau quả vẫn giảm mạnh. Trong 11 tháng năm 2020 xuất khẩu hàng rau quả đạt 2,99 tỷ USD, giảm 12,2% so với cùng kỳ năm 2019.

Trị giá xuất khẩu hàng rau quả tới thị trường Trung Quốc chiếm tỷ trọng lớn, nhưng giảm mạnh trong 11 tháng năm 2020. Xuất khẩu hàng rau quả sang Trung Quốc giảm mạnh là do ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19. Với mức sống của người dân Trung Quốc được nâng cao, người tiêu dùng ngày càng đề cao chất lượng, tính an toàn của nông sản, thực phẩm. Trung Quốc vẫn là thị trường có sức mua lớn và là điểm đến lớn nhất đối với hàng rau quả của Việt Nam. Để đẩy mạnh xuất khẩu vào thị trường này, các doanh nghiệp cần phải nâng cao chất lượng sản phẩm hàng rau quả và đáp ứng đúng các tiêu chuẩn mà phía Trung Quốc yêu cầu.

Đáng chú ý, mặc dù trị giá xuất khẩu hàng rau quả của Việt Nam sang các thị trường như Mỹ,

Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ, nhưng đều tăng trưởng khá trong 11 tháng năm 2020, điều này khẳng định chất lượng hàng rau quả của Việt Nam đã đáp ứng được các yêu cầu cao tại các thị trường này. Trong đó, trị giá xuất khẩu hàng rau quả của Việt Nam sang thị trường Úc tăng rất mạnh trong 11 tháng năm 2020, đạt 57,9 triệu USD, tăng 49,9% so với cùng kỳ năm 2019. Đây được coi là thị trường xuất khẩu tiềm năng lớn đối với ngành hàng rau quả. Việt Nam và Úc là đối tác thương mại thông qua Hiệp định Tự do thương mại (FTA) ASEAN - Úc - Niu-Di-lân (AANZFTA) có hiệu lực từ năm 2010 và Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) có hiệu lực từ cuối năm 2018. Nhờ các hiệp định này, phần lớn hàng hóa của Việt Nam xuất khẩu sang Úc được hưởng mức thuế suất ưu đãi 0% và nhiều điều kiện thuận lợi khác.

Trong 11 tháng năm 2020, mặc dù chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 xuất khẩu hàng rau quả của Việt Nam tới thị trường Thái Lan vẫn tăng mạnh, đạt 148,96 triệu USD, tăng 141,5% so với cùng kỳ năm 2019. Thái Lan đang ngày càng siết

chặt các tiêu chí đối với sản phẩm nhập khẩu. Mới đây, Thái Lan đã ban hành tiêu chuẩn mới về dư lượng thuốc bảo vệ thực vật đối với nông sản nhập khẩu. Tới nay, Thái Lan chỉ mới chính thức cấp

giấy phép cho bốn loại trái cây của Việt Nam vào thị trường này là thanh long ruột đỏ và ruột trắng, xoài, nhãn, vải.

Thị trường xuất khẩu hàng rau quả trong tháng 11 và 11 tháng năm 2020

Thị trường	Tháng 11/2020 (Nghìn USD)	So với tháng 11/2019 (%)	11 tháng 2020 (Nghìn USD)	So với 11 tháng năm 2019 (%)	Tỷ trọng 11 tháng (%)	
					Năm 2020	Năm 2019
Tổng	261.514	-12,9	2.993.715	-12,2	100,0	100,0
Trung Quốc	142.998	-15,7	1.693.411	-25,8	56,6	66,9
Hoa Kỳ	15.862	20,6	152.499	10,7	5,1	4,0
Thái Lan	15.489	17,9	148.957	141,5	5,0	1,8
Hàn Quốc	10.274	-18,2	132.989	11,1	4,4	3,5
Nhật Bản	10.453	-10,0	118.222	5,1	3,9	3,3
Đài Loan	5.509	-4,3	85.176	33,6	2,8	1,9
Hà Lan	5.061	-19,9	73.471	-0,3	2,5	2,2
Úc	8.540	144,8	57.906	49,9	1,9	1,1
Hồng Kông	2.793	-61,8	55.992	-11,5	1,9	1,9
Nga	3.275	-12,1	48.683	60,2	1,6	0,9
Thị trường khác	41.259	-22,9	426.409	-0,3	14,2	12,5

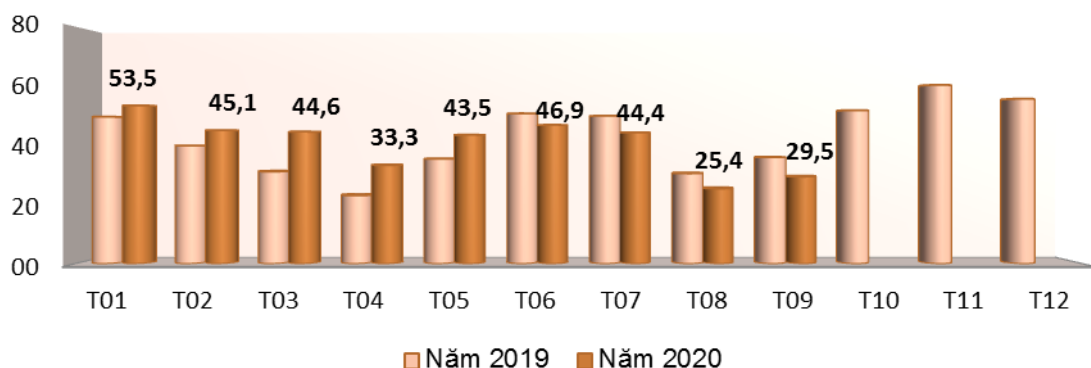
Nguồn: Tính toán theo số liệu từ Tổng cục Hải quan

DUNG LƯỢNG THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU TRÁI BƯỞI (MÃ HS 085040) CỦA EU 27 VÀ THỊ PHẦN CỦA VIỆT NAM

Theo Cơ quan thống kê châu Âu (Eurostat), nhập khẩu trái bưởi của EU 27 trong 9 tháng đầu năm 2020 đạt 810,67 nghìn tấn, trị giá 732,6 triệu Eur (tương đương với 893,8 triệu USD), tăng 6,8%

về lượng và giảm 1,4% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019. Giá nhập khẩu bình quân trái bưởi đạt 903,7 Eur/tấn, giảm 7,7% so với cùng kỳ năm 2019.

EU 27 nhập khẩu trái bưởi qua các tháng năm 2019 - 2020 (ĐVT: Triệu USD)



Nguồn: Eurostat

Nam Phi là thị trường cung cấp trái bưởi lớn nhất cho EU 27 trong 9 tháng đầu năm 2020, đạt 169,56 nghìn tấn, trị giá 155,77 triệu Eur (tương đương 190 triệu USD), giảm 7,2% về lượng và

giảm 15,6% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019, tỷ trọng nhập khẩu từ thị trường này chiếm 20,9% tổng lượng trái bưởi nhập khẩu, giảm 3,2 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2019. Tiếp theo

là các thị trường như Tây Ban Nha, Hà Lan, Thổ Nhĩ Kỳ, Trung Quốc... Việt Nam là thị trường cung cấp trái bưởi lớn thứ 25 cho EU 27, trong 9 tháng đầu năm 2020 đạt 1,73 nghìn tấn, trị giá 1,71 triệu Eur (tương đương 2,08 triệu USD), giảm 21,7% về lượng và giảm 32,4% về trị giá so với cùng kỳ năm 2019. Tỷ trọng nhập khẩu trái bưởi của EU 27 từ Việt Nam trong 9 tháng đầu năm 2020 giảm 0,1 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2019.



Đáng chú ý, trước khi EVFTA có hiệu lực, tại EU 27, trái cây của Việt Nam có giá cao so với các nguồn cung khác như Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Trung Quốc, Ma-lai-xia... Hiệp định EVFTA có hiệu lực từ ngày 1/8/2020 và hàng rau quả là một trong những mặt hàng nông sản được hưởng lợi ngay khi 94% trong tổng số 547 dòng thuế rau quả và các sản phẩm chế biến từ rau quả được xóa bỏ, vì vậy các nhà nhập khẩu tại EU 27 sẽ ưu tiên mua

hàng tại Việt Nam. EU mở cửa về thuế quan nhưng yêu cầu rất chặt chẽ về hàng rào kỹ thuật, vì vậy doanh nghiệp xuất khẩu rau quả và người trồng cây cần phải chú ý tới chất lượng, an toàn thực phẩm và xuất xứ, kiểm soát chặt chẽ hơn về quy định sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

Thị trường cung cấp trái bưởi cho EU 27 trong 9 tháng đầu năm 2020

Thị trường	9 tháng năm 2020				So với 9 tháng năm 2019 (%)			Tỷ trọng theo lượng 9 tháng (%)	
	Lượng (Tấn)	Trị giá (Nghìn EUR)	Trị giá (Nghìn USD)	Đơn giá (EUR/tấn)	Lượng	Trị giá	Đơn giá	Năm 2020	Năm 2019
Tổng	810.671	732.613	893.788	903,7	6,8	-1,4	-7,7	100,0	100,0
Nam Phi	169.558	155.773	190.043	918,7	-7,2	-15,6	-9,1	20,9	24,1
Tây Ban Nha	161.786	169.635	206.955	1.048,5	1,4	22,0	20,4	20,0	21,0
Hà Lan	150.716	152.124	185.591	1.009,3	1,9	-0,8	-2,7	18,6	19,5
Thổ Nhĩ Kỳ	98.974	60.065	73.279	606,9	62,0	60,6	-0,9	12,2	8,1
Trung Quốc	60.096	37.289	45.493	620,5	1,1	5,3	4,2	7,4	7,8
Đức	39.871	39.375	48.037	987,6	42,4	35,3	-5,0	4,9	3,7
I-xra-en	27.197	26.862	32.772	987,7	85,1	84,4	-0,4	3,4	1,9
Áo	13.788	11.871	14.483	861,0	72,3	65,5	-3,9	1,7	1,1
Hoa Kỳ	10.621	12.992	15.850	1.223,2	-37,8	-34,9	4,6	1,3	2,2
Síp	8.053	4.733	5.774	587,8	-1,1	-5,6	-4,6	1,0	1,1
...									
Việt Nam	1.726	1.708	2.083	989,1	-21,7	-32,4	-13,6	0,2	0,3
Thị trường khác	68.286	60.188	73.429	881,4	-2,5	-47,5	-46,1	8,4	9,2

Nguồn: Eurostat